

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HSST
Ngày 05/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan và ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022, đối với:

* Bị cáo **Đỗ Văn H**, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: số 23 V, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Đỗ Văn D (đã chết) và bà Hoàng Thị V; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại Bản án số 112/HSST ngày 12/6/2018, Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 7.960.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2019, nộp án phí ngày 13/12/2018);

- Tại Bản án số 130/2020/HSST ngày 28/9/2020, Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 11 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt 564.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2021, nộp án phí ngày 04/3/2021).

Nhân thân:

- Tại Bản án số 36/2010/HSST ngày 17/3/2010, Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 28/01/2011, nộp án phí ngày 13/5/2010).

- Tại Bản án số 07/HSST ngày 28/1/2015, Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/6/2015, nộp án phí ngày 26/9/2017).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2022 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, (có mặt).

* *Bị hại*: Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 11/44 V, phường B, TP. H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

* *Người làm chứng*: Bà Hoàng Thị Vang (vắng mặt).

* *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần*:

- Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký TAND thành phố Hải Dương;
- Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên VKSND TP. Hải Dương;
- Ông Phạm Sỹ Huy và ông Lê Minh Anh- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h30', ngày 04/02/2022, Đỗ Văn H đạp xe đi chơi về nhà theo đường Thượng Đạt, thuộc khu Thượng Đạt, phường T, thành phố Hải Dương. Khi đến đoạn Đền T, H thấy cổng Đền đang xây, chưa có cánh cổng nên H nảy sinh ý định vào trong trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. H đi qua cổng vào sân Đền, thấy cạnh sân phía đầu hồi bên trái của Đền có dãy nhà 2 tầng là Trường mầm non tư thục V thuê trong khuôn viên của Đền, chủ quản lý là chị Đỗ Thị M. Do không có người bảo vệ trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà trường. H dựng xe đạp tại đoạn đầu hành lang tầng 1 của Trường mầm non V rồi đi theo cầu thang lên tầng 2, đến phòng học lớp 4 tuổi có cửa hai cánh bằng gỗ màu nâu, có khóa nhỏ vào khuy cửa. Lúc này khoảng 0h50 ngày 04/02/2022, H dùng 2 tay cầm vào 2 quả đấm tròn bằng Inox gắn phía dưới 2 khuy cửa giật mạnh khoảng 3 đến 4 lần làm mở khóa bung ra. Sau khi mở cửa, H bê ở giữa phòng 01 chiếc quạt công nghiệp, kiểu dáng đứng, nhãn hiệu Vinawind, màu đen, vỏ bằng sắt ra để ở hành lang. Tiếp theo, H vào bê 03 chiếc nồi gang loại to để chồng vào nhau cùng vung ra để ở hành lang. Lúc này, do phát hiện trên tường trong phòng có gắn camera an ninh nên H đã tắt bóng điện và cởi áo khoác của mình ra che mắt camera lại rồi tiếp tục bê tài sản ra để ở hành lang gồm: 01 chiếc nồi cơm điện công nghiệp loại to, có vung rời, màu trắng, đường kính miệng 50cm, nhãn hiệu SHARP; 01 chiếc quạt cây màu đen, nhãn hiệu điện cơ, cao 90cm, vỏ thân bằng nhựa, lồng bằng sắt, chân đế hình tròn; 01 chiếc tivi màn hình phẳng màu đen, loại 32 inch, nhãn hiệu TCL, treo ở trên tường. H vào lấy áo khoác, ra ngoài đóng cửa, cài khóa lại rồi bê hết các tài sản đã trộm cắp được xuống đầu hành lang nơi dựng xe đạp. Sau đó, H dùng xe đạp chở hết số tài sản trên mang về cất giấu tại nhà ở số 23 V, p. T, TP H. Đến

khoảng 08 giờ cùng ngày, H đã tháo rời các bộ phận của hai chiếc quạt và nồi cơm điện ra để tránh bị người khác phát hiện khi mang bán. Sau đó, H bán 03 chiếc nồi gang cùng 2 chiếc quạt và 01 chiếc nồi cơm điện đã tháo rời cho người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 400.000 đồng. Chiếc tivi H vẫn cất giấu tại nhà ở của mình. Đối với chiếc xe đạp sử dụng làm phương tiện phạm tội, H đã bán cho người thu mua phế liệu (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 120.000đ. Toàn bộ số tiền trên, H đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 24/3/2022 chị Đỗ Thị M có đơn trình báo Công an phường T, TP. H, giao nộp 01 file video copy từ hệ thống camera an ninh trong phòng học lớp 4 tuổi Trường mầm non V, ghi lại diễn biến Đỗ Văn H vào trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, quản lý các vật chứng do Đỗ Văn H giao nộp như sau: 01 chiếc tivi màn hình phẳng có viền màu đen, 32 inch, nhãn hiệu TCL số Model: L32B2820, đã qua sử dụng, là ti vi H đã trộm cắp; 01 chiếc áo khoác tối màu là chiếc áo H dùng để che mắt camera; 01 chiếc mũ vải màu đen, có thêu chữ carrot màu trắng là chiếc mũ H đội trên đầu khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, xác định: Giá trị của 01 (một) chiếc ti vi màn hình phẳng có viền màu đen, 32 inch, nhãn hiệu TCL số Model: L32B2820, đã qua sử dụng là 1.058.000 đồng; Giá trị của 01 (một) chiếc quạt đứng công nghiệp bằng sắt nhãn hiệu Vinawind, màu đen, cao khoảng 1,7m, đường kính lồng 80cm, sải cánh 650cm, chân đế quạt hình chữ thập bằng gang, đã qua sử dụng là 298.000 đồng; Giá trị của 01 (một) chiếc nồi cơm điện công nghiệp loại to, có vung nắp rời, màu trắng, nhãn hiệu SHARP, đường kính miệng khoảng 50cm, cao khoảng 30cm, đã qua sử dụng là 404.000 đồng; Giá trị của 01 (một) chiếc quạt cây màu đen nhãn hiệu điện cơ, cao khoảng 90cm, vỏ thân bằng nhựa, lồng bằng sắt, chân đế quạt hình tròn, đã qua sử dụng là 57.200 đồng; Giá trị của 03 (ba) nồi gang loại to, đường kính miệng 50cm, cao khoảng 50cm, dày khoảng 01 cm, đã qua sử dụng là 756.000 đồng. Tổng trị giá là: 2.573.200 đồng (*Hai triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn, hai trăm đồng*).

Về vật chứng: 01 chiếc tivi thu giữ của bị cáo đã trả lại cho chị Đỗ Thị M. 01 chiếc áo khoác tối màu và 01 chiếc mũ vải đang chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị M không có ý kiến gì về kết luận định giá. Tuy nhiên, chị M yêu cầu Đỗ Văn H phải bồi thường 5.000.000 đồng là trị giá số tài sản bị H trộm cắp chưa thu hồi được. Đối với chiếc khóa mà Đỗ Văn H làm hỏng khi giật cửa vào trộm cắp tài sản có trị giá nhỏ nên chị M không đề nghị bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSTPHD ngày 25/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.
- Bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị xử bị cáo theo quy định của pháp luật, thay đổi yêu cầu bồi thường là yêu cầu bị cáo bồi thường đối với tài sản chưa thu hồi được theo giá trị mà hội đồng định giá đã kết luận.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo *từ 09 tháng đến 12 tháng tù*, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2022. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.515.200đ. Tịch thu của bị cáo số tiền 120.000đ. Tịch thu cho tiêu huỷ một áo khoác và một mũ vải. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, dữ liệu hình ảnh thu giữ, kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0h50' ngày 04/02/2022, tại phòng học lớp 4 tuổi Trường mầm non tư thục V thuộc khu T, P. T, TP H, lợi dụng không có người trông coi tài sản, Đỗ Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc tivi màn hình phẳng 32 inch, màu đen, nhãn hiệu TCL, 01 chiếc quạt điện công nghiệp, 01 chiếc quạt cây, 01 nồi cơm điện và 03 chiếc nồi gang là tài sản của chị Đỗ Thị M- chủ quản lý của Trường mầm non V. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.573.200 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xoá. Trong đó hành vi trộm cắp theo Bản án số 130/2020/HSST ngày 28/9/2020 không được tính là tái phạm, do giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 02 triệu đồng, bị xét xử và bị cáo bị kết tội do Bản án số 112/HSST ngày 12/6/2018 chưa được xoá. Nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần xét xử này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra và xét xử nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt chính: Bị cáo có hai tiền án và nhân thân xấu từng bị kết án nhiều lần về hành vi cùng tội. Bị cáo không hối cải, nay tiếp tục vi phạm nên cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là 01 chiếc tivi và nay yêu cầu bị cáo bồi thường đối với những tài sản chưa thu hồi được theo giá trị mà hội đồng định giá kết luận gồm 01 chiếc quạt đứng công nghiệp (298.000 đồng), 01 chiếc nồi cơm điện công nghiệp (404.000 đồng), 01 chiếc quạt cây (57.200 đồng), 03 nồi gang (756.000 đồng), tổng là 1.515.200đ. Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này cho bị hại. Đối với chiếc khoá, bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc áo khoác tối màu và 01 chiếc mũ vải thu giữ của bị cáo. Tại phiên toà bị cáo không yêu cầu được nhận lại. Xét tài sản này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ.

- Chiếc xe đạp sử dụng làm phương tiện phạm tội, H đã bán cho người thu mua phế liệu (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 120.000đ nên tịch thu số tiền này của bị cáo sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải trả án phí hình sự sơ thẩm và phải bồi thường dân sự nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 357, các Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn H 12 (Mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 27/3/2022.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Văn H bồi thường cho chị Đỗ Thị M số tiền 1.515.200đ (*Một triệu, năm trăm mười năm nghìn, hai trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn*) của bị cáo Đỗ Văn H (bị cáo chưa nộp).

- Tịch thu cho tiêu huỷ 01 chiếc áo khoác tối màu và 01 chiếc mũ vải của bị cáo Đỗ Văn H. (*Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý, tình trạng đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2022 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự TP. Hải Dương*).

[6]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải trả 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Cơ quan CSĐT-CA TP HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD (PC 10);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà